

Cẩm Long, ngày 20 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Thông tin liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ báo cáo HĐ dân tộc.

Thực hiện Công văn số 281/UBND – DT ngày 16/02/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc cung cấp thông tin liên quan đến đồng bào DT thiểu số phục vụ báo cáo HĐ dân tộc. Sau khi triển khai thực hiện UBND xã Cẩm Long báo cáo như sau:

1. Kết quả giao đất lâm nghiệp (theo điều 135,136,137 Luật đất đai năm 2013)

1.1. Kết quả thực hiện

- Số liệu năm 2022

TT	Loại đất	Toàn xã		Trong đó: DTTS	
		DT giao(ha)	Số đối tượng được giao	DT giao (ha)	Số đối tượng được giao
	Tổng diện tích đất lâm nghiệp, chia ra	1591,51			
1	Đất rừng sản xuất, trong đó:	1591,51		1275,0	950
	Hộ gia đình, cá nhân	1496,09		1275,0	354
	Các đối tượng khác	95,42		95,42	1
2	Đất rừng phòng hộ, trong đó	0		0	0
	Các đối tượng khác	0		0	0
3	Đất rừng đặc dụng	0	0	0	0

- Nhận xét, đánh giá khái quát:

+ Việc thực hiện của địa phương: Đã triển khai thực hiện giao đất lâm nghiệp cho các hộ trên địa bàn xã đúng theo quy định của Luật đất đai tại điều 135,136,137.

+ Việc sử dụng đất được giao của các đối tượng: Các hộ được giao đất lâm nghiệp trên địa bàn xã và chủ sử dụng chấp hành tốt các quy định của pháp luật, sử dụng đúng mục đích, không vi phạm Luật đất đai.

1.2. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

- Về cơ chế, chính sách, pháp luật: Không có khó khăn vướng mắc

- Về nguồn lực thực hiện: Không

Về phía đối tượng/ chủ sở hữu: không
Ảnh hưởng/ tác động khách quan: không

2. Về kết quả giao đất ở, đất sản xuất cho đồng bào DTTS tại địa phương(từ năm 2011 đến năm 2020)

2.1. kết quả thực hiện

- Một số số liệu chính(năm 2020)
- Tổng dân số toàn xã:6.380người, trong đó DTTS 5. 496người chiếm86,14%
- Tổng số hộ toàn xã: 1.518 Hộ, trong đó DTTS 1.317người chiếm 86,75%
- Về kết quả giao đất ở, đất sản xuất

Hạng mục	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện (2011 -2020)		
		Tổng số	Giai đoạn 2011 - 2015	Giai đoạn 2016 - 2020
1. Tổng số hộ có nhu cầu giao đất	Hộ	21	0	21
2. Tổng số hộ được giao đất	Hộ	21	0	21
3 Tổng diện tích đất giao, trong đó	Ha	3150	0	3150
Đất ở	Ha	3150	0	3150
Đất sản xuất	Ha	0	0	0
4. Tổng kinh phí thực hiện, trong đó	Triệu đồng	0	0	0
Ngân sách Trung ương	Triệu đồng	0	0	0
Ngân sách địa phương	Triệu đồng	0	0	0
Nguồn khác	Triệu đồng	0	0	0

- Nhận xét, đánh giá :

Việc thực hiện của địa phương: UBND đã triển khai các quy định, văn bản hướng dẫn liên quan đến chính sách giao đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào DTTS trong toàn xã.

Triển khai rà soát các hộ thiếu đất ở, đất sản xuất trên địa bàn xã để có phương án hỗ trợ theo đúng quy định. Trên địa bàn xã hiện không có hộ đồng bào DTTS thiếu đất ở, số hộ thiếu đất sản xuất nhưng do địa phương không còn quỹ đất để giao nên địa phương đã hỗ trợ học nghề, chuyển đổi sang nghề khác.

Việc sử dụng đất được giao của các hộ: kết quả sử dụng đất để sản xuất, tạo thu nhập ổn định đời sống, tỉ lệ hộ thoát nghèo sau khi giao đất:

Các tác động đến việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc tại địa phương.

2.2. Những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện

Về cơ chế, chính sách, phát luật

Về nguồn lực thực hiện:

Về phía người dân DTTS(thu nhập, tập quán)

Ảnh hưởng/ tác động khách quan

2.3. Nhu cầu hiện nay (tính đến năm 2022)

- Số hộ DTTS có nhu cầu đất ở: 0 hộ, diện tích 0 ha

- Số hộ DTTS có nhu cầu sản xuất, kinh doanh 0 hộ, diện tích 0 ha

- Dự kiến nhu cầu nguồn vốn 0 triệu đồng

3. Về quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh

3.1. Kết quả thực hiện(đến hết 2022)

Hạng mục	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện (2011 - 2020)			
		Tổng số	Đất nông nghiệp	Đất lâm nghiệp	Đất khác
1. Tổng diện tích các công ty đang quản lý, sử dụng	Ha	0	0	0	0
2. Tổng diện tích đã bàn giao về cho địa phương	Ha	0	0	0	0
3. Diện tích địa phương đã giao quản lý, sử dụng	Ha	0	0	0	0
3.1. đất giao cho hộ/ người DTTS		0	0	0	0
Đất ở	Hộ	0	0	0	0
	Ha	0	0	0	0
Đất sản xuất	Hộ	0	0	0	0
	Ha	0	0	0	0
3.2 đất đưa vào sử dụng theo phương án của địa phương (trừ mục 3.1 nêu trên)	Ha	0	0	0	0
3.3 diện tích giao UBND xã quản lý	Ha	0	0	0	0
Diện tích chưa sử dụng	Ha	0	0	0	0
Trong đó: diện tích có tranh chấp (nếu có)	Ha	0	0	0	0

- Nhận xét, đánh giá:

- Trên địa bàn xã không có đất của các nông, lâm trường bàn giao lại cho địa phương.

3.2. Những khó khăn vướng mắc, bất cập: Không có

4. Tình hình người dân DTTS chuyển quyền sử dụng đất sau khi được giao đất/ cấp giấy CNQSD đất theo chính sách của nhà nước(Điều 192 Luật đất đai năm 2013)

4.1. Tình hình thực hiện của các hộ

- Số hộ đã được giao đất: 0 hộ; trong đó đã được cấp giấy CNQSD đất: 0 hộ.
- Số hộ đã chuyển quyền sử dụng đất cho người khác: 0 hộ, trong đó:
 - + Chuyển nhượng: 0 hộ
 - + Tặng cho, thừa kế: 0 hộ
 - + hình thức khác: 0 hộ

4.2. Công tác quản lý của địa phương

Việc tuyên truyền phổ biến các quy định về chính sách, pháp luật giao đất của nhà nước đến đồng bào DTTS được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm thực hiện, thông qua nhiều hình thức như: trên loa truyền thanh, các hội nghị của nhân dân, mở các lớp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân nói chung và người DTTS nói riêng.

Các chính sách đối với đồng bào DTTS đã được triển khai kịp thời, đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên.

4.3. Những khó khăn vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện

- Về thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật: Không có khó khăn vướng mắc.
- Việc tổ chức thực hiện của địa phương: Do quỹ đất của địa phương không còn nên việc giao đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào DTTS gặp khó khăn.
- Về phía người dân được giao đất: Không có

Nơi nhân:

- Phòng Dân tộc huyện (đề b/c);
- TT Đảng ủy – HĐND (b/c);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Chương